TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 -KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnhphúc**

Bản án số: 20/2025/HNGĐ-ST
Ngày 08 tháng 8 năm 2025
V/v: Ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chung

2. Bà Lê Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Xuân Lợi - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4- Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 46/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/7/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2025/QDST-HNGĐ ngày 01/8/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Lê Thị Kim Y- Sinh năm: 2000; trú tại: thôn Phú C, xã Vạn N, tỉnh Khánh Hòa (trước đây là thôn Phú C, xã Vạn P, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa) (Có mặt).

- Bị đơn: Ông Mai Đức T- Sinh năm: 1997 trú tại: thôn Tân P, xã Vạn N, tỉnh Khánh Hòa (trước đây là thôn Tân P, xã Vạn P, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại Đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 03/02/2025; Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 01/4/2025 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Võ Lê Thị Kim Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Mai Đức Trí tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2019, đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 79 do Ủy ban nhân dân xã Vạn Phú, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 16/8/2019.

Từ khi chung sống một nhà đến nay, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp; bất đồng quan điểm sống; không tôn trọng nhau. Ông Trí thường xuyên tụ tập bạn bè đi chơi, không chí thú làm ăn, thiếu quan tâm, chăm sóc vợ con, khi bà khuyên bảo thì ông nói lời xúc phạm.

Kể từ tháng 11/2024 đến nay, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không thể hòa giải được, ông Trí đã bỏ về nhà mẹ tại thôn Tân Phú sinh sống, từ đó, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm, chăm sóc cho ai. Nay bà xác định không còn yêu thương ông Trí và yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con là Mai Võ Anh H - sinh ngày 23/12/2019. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Trí cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung của ai, không ai nợ chung của vợ chồng.

* Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 06/5/2025, bị đơn ông Mai Đức Trí trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Y tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2019, đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 79 do Ủy ban nhân dân xã Vạn Phú, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 16/8/2019.

Từ khi chung sống một nhà đến nay, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp; bất đồng quan điểm sống; không tôn trọng nhau. Kể từ tháng 11/2024 đến nay, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không thể hòa giải được, ông Trí đã bỏ về nhà mẹ tại thôn Tân Phú sinh sống, từ đó, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm, chăm sóc cho ai. Nay ông xác định không còn yêu thương bà Yên, bà Yên yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con là Mai Võ Anh H - sinh ngày 23/12/2019. Ông yêu cầu giao cho bà Yên trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông Trí không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung của ai, không ai nợ chung của vợ chồng.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Võ Lê Thị Kim Yyêu cầu ly hôn với ông Mai Đức Trí ; trú tại: Thôn Tân Phú, xã Vạn Phú, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (nay là thôn Tân Phú, xã Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa) nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Khánh Hòa. Bị đơn, ông Trí đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ 2 nhưng vắng mặt, theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của bà Y, ông T và các chứng cứ đã thu thập được thì việc kết hôn giữa bà Võ Lê Thị Kim Yvà ông Mai Đức T là tự nguyện, đã đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 79 do Ủy ban nhân dân xã Vạn Phú, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 16/8/2019, nên quan hệ hôn nhân giữa ông, bà là hợp pháp.

[3] Về nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng: Bà Y và ông T đều thống nhất xác định giữa vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp; bất đồng quan điểm sống; không tôn trọng nhau. Ngoài ra, theo bà Y, ông T không chí thú làm ăn thường tụ tập bạn bè đi chơi. Ông, bà đều xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không thể hòa giải được vợ chồng mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm, chăm sóc cho ai từ tháng 11/2024 đến nay. Tòa án đã mở phiên hòa giải về quan hệ hôn nhân và các vấn đề liên quan đến việc giải quyết vụ án, nhưng ông T vắng mặt không có lý do, chứng tỏ ông T đã thực sự bỏ mặc mối quan hệ này.

[4] Căn cứ lời khai của các đương sự, tài liệu chứng cứ Tòa án thu thập được, Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân giữa bà Y và ông T đã trầm trọng, không thể hòa giải, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà Yên là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[5] Về con chung: Bà Y, ông Txác định có con chung duy nhất là Mai Võ An H - sinh ngày 23/12/2019. Bà Yên yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông Trí đồng ý yêu cầu của bà. Xét thấy, bà Y hiện đang trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; bà Y có đủ điều kiện, khả năng để trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi thành niên. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con, Hội đồng xét xử giao cho bà Y được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung con chung Mai Võ Anh H - sinh ngày 23/12/2019 cho đến khi đủ 18 tuổi, là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp đạo đức xã hội.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Võ Lê Thị Kim Ykhông yêu cầu ông Võ Đức Toàn cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về tài sản chung: Bà Yên, ông Trí đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về nợ chung: Bà Yên, ông Trí xác nhận vợ chồng không nợ chung của ai, không ai nợ chung của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Nguyên đơn bà Võ Lê Thị Kim Yphải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng).

[11] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Võ Lê Thị Kim Yđược ly hôn với ông Mai Đức Trí .

2. Về con chung: Giao cho bà Võ Lê Thị Kim Y được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Mai Võ Anh H - sinh ngày 23/12/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Bà Võ Lê Thị Kim Ykhông yêu cầu ông Mai Đức Trí cấp dưỡng nuôi con.

Ông Mai Đức Trí có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà Yên, ông Trí có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Bà Võ Lê Thị Kim Y và ông Mai Đức T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Võ Lê Thị Kim Y chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Bà được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007398 ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh; bà Yên đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND KV4 ;
- THA KV4;
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật)
- Ủy ban nhân dân xã Vạn T;
- Các đương sự;
- Lưu vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Phan Ngọc Anh